

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST  
Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Tố

Ông Phan Á

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: **Đỗ Chiêm D**, sinh năm 1992 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: khu phố Thạch By 1, phường P, thị xã Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 9/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Chiêm S (sinh năm 1952) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1956); vợ, con: không có, tiền án: ngày 28/5/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tiền sự: ngày 20/7/2021 bị công an thị xã Hoài Nhơn xử phạt vi phạm hành chính về hạn vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt xong); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/6/2021 đến nay.

**- Bị hại:**

1. Bà Văn Thị Hồng Ng, sinh năm 1978 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: thôn L2, xã H, thị xã H, tỉnh B

2. Bà Mạc Thị T, sinh năm 1978 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: thôn M1, xã H, thị xã H, tỉnh B

**Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:** xe mô tô nhãn hiệu ATILA, BKS: 43X2-6159. Số máy 060318, số khu 060318, đứng tên bà Nguyễn Thị Hiệp, địa chỉ: Tổ 11 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/12/2020, Đỗ Chiếm D điều khiển xe mô tô 43X2-6159 đi một mình từ Quảng Ngãi đến trường mẫu giáo xã Hoài Phú, thị xã H, tỉnh B cạy cốp xe 77C1-58251 của bà Văn Thị Hồng Ng lấy 500.000 đồng và cạy cốp xe 77C1-22579 của bà Mạc Thị T lấy số tiền 3.500.000 đồng, số tiền trộm cắp được Đỗ Chiếm D đã tiêu xài hết.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSHN ngày 28/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh B truy tố bị cáo Đỗ Chiếm D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Chiếm D từ 09 đến 12 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bản án trước của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã trả lại tiền khắc phục hậu quả, các bị hại không yêu cầu tòa không xét.

Về xử lý vật chứng: xe mô tô biển kiểm soát 43X2-6159 của bị cáo có cà vẹt nhưng không có giấy tờ mua bán được bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Chiếm D đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận, khoảng 07 giờ ngày 30/12/2020, Đỗ Chiếm D đã lén lút cạy cốp xe 77C1-58251 của bà Văn Thị Hồng Ng lấy 500.000 đồng và cạy cốp xe 77C1-22579 của bà Mạc Thị T lấy số tiền 3.500.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn đã truy tố bị cáo Đỗ Chiếm D về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa nộp phạt, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản chưa chấp hành án.

Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã trả lại tiền cho bị hại.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: xe mô tô BKS 43X2-6159 đứng tên người khác nhưng được bị cáo sử dụng trong một thời gian và có cả vệt xe, xe mô tô này được bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 47, 56 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ các Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Chiếm D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Chiếm D 12 (*mười hai*) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 30 (*ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt, ngày 10/6/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ xe mô tô nhãn hiệu ATILA biển kiểm soát 43X2-6159, số máy 060318, số khung 060318 đứng tên bà Nguyễn Thị H được bị cáo Đỗ Chiếm D dùng làm phương tiện phạm tội.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Chiếm D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung vào ngân Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Cơ quan Thi hành án dân sự
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Minh Thành**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 09 giờ 15 ngày 23 tháng 8 năm 2019;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tỉnh Bình Định.

***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Thu Thanh.

Bà Trương Thị Diên.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với:

Trần Thành Luân, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã Lâm Sang, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện nay: Thôn Ngọc An Đông, xã Hoài Thanh Tây, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Thành Luân phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Thành Luân 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thành Luân cho Ủy ban nhân dân xã Hoài Thanh Tây, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại xong, tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 77-809CV, số máy C50E-0059897, số khung C50-0059480. Giao cho Công an huyện Hoài Nhơn xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trần Thành Luân phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 8 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Thanh    Trương Thị Diện**

**Nguyễn Văn Hương**